

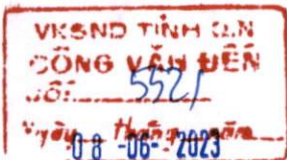
VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CẤP CAO TẠI HÀ NỘI Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 29/TB-VC1-V2

Hà Nội, ngày 01 tháng 6 năm 2023

THÔNG BÁO RÚT KINH NGHIỆM

Vụ án dân sự “V/v: Tranh chấp thừa kế tài sản
và hủy quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”



Thực hiện chức năng kiểm sát hoạt động tư pháp trong xét xử phúc thẩm vụ án dân sự “V/v: Tranh chấp thừa kế tài sản và hủy quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai” giữa nguyên đơn ông Nguyễn Văn Linh và bị đơn ông Nguyễn Ngọc Tuệ do Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An giải quyết tại Bản án dân sự số 36/2021/DS-ST ngày 09/11/2021, đã bị Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội hủy án sơ thẩm để giải quyết lại, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội thấy:

1. Nội dung vụ án

Cụ Nguyễn Văn Chinh (mất năm 1987) và cụ Phan Thị Yên, có 09 người con là các ông, bà Nguyễn Ngọc Phú, Nguyễn Thị Quý, Nguyễn Văn Khang, Nguyễn Thị Lan, Nguyễn Thị Huệ, Nguyễn Thị Huệ, Nguyễn Thị Huệ, Nguyễn Ngọc Tuệ và ông. Cụ Chinh chết năm 1987 không để lại di chúc. Quá trình chung sống hai cụ tạo lập được thửa đất 337, tờ bản đồ số 10, diện tích 401,6m² tại khối Phương Hồng, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An. Thửa đất này hiện do ông Tuệ sử dụng, tháng 8 năm 2020, ông Tuệ dỡ nhà của cụ Chinh, cụ Yên để xây một dãy phòng trọ, nên phát sinh tranh chấp thì cụ Yên và anh em trong gia đình mới biết ông Tuệ đã được Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Lưu cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 10/6/1996, sau này được Ủy ban nhân dân thị xã Hoàng Mai cấp đổi thành Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 02/7/2018.

Nguyên đơn ông Nguyễn Văn Linh khởi kiện đề nghị chia thừa kế đối với phần di sản của cụ Nguyễn Văn Chinh để lại là thửa đất nêu trên. Ông Linh, ông Nguyễn Ngọc Phú, bà Nguyễn Thị Quý xin nhận di sản bằng hiện vật là đất, nêu không chia được bằng đất thì nhận tiền theo kỹ phần; đề nghị Tòa án chia đất của ông Linh, ông Phú và bà Quý ở gần nhau để có đủ điều kiện diện tích tối thiểu để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Năm 2001, cụ Yên đã chuyển nhượng một phần đất cho anh Nguyễn Văn Lượng nên không yêu cầu chia thừa kế và đề nghị trừ vào tài sản chung chưa chia của cụ Yên được hưởng; Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Lưu cấp cho ông Nguyễn Ngọc Tuệ ngày 10/6/1996 và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân thị xã Hoàng Mai cấp cho ông Nguyễn Ngọc Tuệ ngày 02/7/2018.

Bị đơn ông Nguyễn Ngọc Tuệ nhất trí về quan hệ huyết thống như ông Linh trình bày và diện tích đất thửa đất 337, tờ bản đồ số 10, diện tích 401,6m²



tại khối Phương Hồng, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An là tài sản chung của cụ Chỉnh, cụ Yên. Ông Tuệ không đồng ý đối với yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Linh vì thửa đất đã được Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất hoàn toàn hợp pháp, đúng trình tự quy định, diện tích tăng thêm do vợ chồng ông bỏ công sức lấp hai cái ao quanh nhà. Cụ yên (mẹ ông) nay già yếu ở với ông Tuệ, ông Linh không quan tâm mà khởi kiện đòi chia thừa kế và hủy 02 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của gia đình ông là hoàn toàn không có căn cứ, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của ông. Ngoài thửa đất tranh chấp nêu trên, còn có 03 thửa đất khác của cụ Chỉnh, cụ Yên. Do đó, ông Tuệ đề nghị Tòa án phân chia thừa kế đối với 03 thửa đất mà ông Nguyễn Văn Linh, ông Nguyễn Văn Khang và ông Nguyễn Ngọc Phú đang quản lý sử dụng.

2. Quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm

Bản án sơ thẩm số 36/2021/DS-ST ngày 09/11/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An, xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Linh về việc chia di sản thừa kế của cụ Nguyễn Văn Chỉnh.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do UBND huyện Quỳnh Lưu cấp cho ông Nguyễn Ngọc Tuệ ngày 10/6/1996 và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất do UBND thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An cấp cho ông Nguyễn Ngọc Tuệ, bà Nguyễn Thị Hồng ngày 02/7/ 2018.

- Phân chia di sản thừa kế của cụ Nguyễn Văn Chỉnh là diện tích đất tại thửa đất số 237, tờ bản đồ số 10, tại khối Phương Hồng, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An có giá trị 2.309.013.944 đồng.

- Trích trả công sức tôn tạo, bảo vệ, duy trì, quản lý di sản thừa kế cho ông Nguyễn Ngọc Tuệ, bà Nguyễn Thị Hồng bằng 01 suất thừa kế. Chấp nhận nhường thừa kế của cụ Phan Thị Yên, ông Nguyễn Văn Khang và bà Nguyễn Thị Lan, bà Nguyễn Thị Huệ, bà Nguyễn Thị Đệ và bà Nguyễn Thị Duệ cho ông Nguyễn Ngọc Tuệ; giao cho ông Nguyễn Ngọc Tuệ và bà Nguyễn Thị Hồng được quyền quản lý, sử dụng thửa đất số 237, diện tích 401,6m² tại khối Phương Hồng, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ.

- Buộc ông Nguyễn Ngọc Tuệ và bà Nguyễn Thị Hồng phải trích giao cho ông Nguyễn Văn Linh, ông Nguyễn Văn Phú và bà Nguyễn Thị Quý mỗi người số tiền 209.910.358 đồng.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về chi phí tố tụng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 23/11/2021, ông Nguyễn Ngọc Tuệ, cụ Phạm Thị Yên, bà Nguyễn Thị Lan, bà Nguyễn Thị Huệ, bà Nguyễn Thị Đệ, bà Nguyễn Thị Duệ kháng cáo bản án sơ thẩm

Ngày 09/12/2021, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 04/QĐKNPT-VC1-DS kháng nghị theo hướng

hủy bản án dân sự nên.

Ngày 08/3/2023, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử hủy toàn bộ bản án sơ thẩm nêu trên để giải quyết lại theo quy định của pháp luật.

3. Nội dung cần rút kinh nghiệm

3.1. Về tố tụng

- *Không thụ lý giải quyết yêu cầu phản tố:* Sau khi thụ lý vụ án, bị đơn ông Nguyễn Ngọc Tuệ và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đề nghị Tòa án xem xét các thửa đất khác hiện nay đang do các ông Nguyễn Ngọc Phú, Nguyễn Văn Linh và Nguyễn Văn Khang quản lý, sử dụng là di sản của cụ Chỉnh để lại chưa chia, đề chia thừa kế theo quy định của pháp luật, nhưng trong hồ sơ vụ án không có các tài liệu, chứng cứ thể hiện việc Tòa án cấp sơ thẩm đã yêu cầu các đương sự cung cấp chứng cứ hoặc tiến hành các thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự để xem xét chấp nhận hoặc không chấp nhận đối với các nội dung yêu cầu này.

Đối với yêu cầu phản tố của bị đơn thì các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Ngày 02/12/2020, ông Nguyễn Ngọc Tuệ có đơn phản tố yêu cầu chia thừa kế đối với phần diện tích đất là di sản của cụ Chỉnh để lại đang do ông Linh quản lý và đơn phản tố được Tòa án công bố tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ ngày 02/12/2020. Ngày 24/02/2021, Tòa án cấp sơ thẩm ban hành Thông báo số 101/2021/TB về việc bổ sung nội dung đơn yêu cầu phản tố và ấn định thời hạn bổ sung đơn là 20 ngày kể từ ngày 01/3/2021. Ngày 04/3/2021, ông Tuệ nhận được thông báo yêu nội dung đơn phản tố và ngày 23/3/2021, ông Tuệ có đơn sửa đổi, bổ sung gửi cùng ngày cho Tòa án. Như vậy, tính từ ngày ông Tuệ nhận được thông báo đến ngày có đơn sửa đổi, bổ sung đơn phản tố là chưa quá 20 ngày, đồng thời nội dung yêu cầu này đã được ông Tuệ trình bày trong suốt quá trình giải quyết vụ án, nhưng sau khi ông Tuệ đã thực hiện việc bổ sung nội dung đơn phản tố theo yêu cầu của Tòa án thì Tòa án cấp sơ thẩm lại không tiến hành các thủ tục để xem xét chấp nhận hoặc không chấp nhận và trả lại đơn theo quy định tại Điều 202 và khoản 2 Điều 193 Bộ luật tố tụng dân sự, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn (trong hồ sơ vụ án có nhiều đơn của ông Tuệ phản ánh, tố cáo và đề nghị giải quyết yêu cầu này của ông nhưng không được xem xét).

- *Không xem xét đối với yêu cầu độc lập của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Đối với yêu cầu giải quyết các nội dung liên quan đến giao dịch chuyển nhượng quyền sử dụng đất của anh Nguyễn Văn Lượng và chị Phan Thị Luyến. Tòa án chưa xác định anh Lượng, chị Luyến là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, nhưng quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã tiến hành ghi lời khai và xác định anh Lượng, chị Luyến liên quan đến việc chuyển nhượng một phần quyền sử dụng đất đang có tranh chấp thừa kế. Chị Luyến đã đề nghị Tòa án xem xét nội dung này, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm lại không tiến hành các thủ tục đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập theo quy định tại Điều 201, 202 Bộ luật tố tụng dân sự; không tiến hành tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai

chứng cứ để anh Lượng, chị Luyến được tham gia theo quy định tại Điều 208; 209; 210 Bộ luật tố tụng dân sự; không tiến hành thu thập chứng cứ để đánh giá việc xem xét hoặc không xem xét đối với yêu cầu này và tách để giải quyết bằng một vụ án khác là vi phạm các quy định về thủ tục tố tụng dân sự, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của các bên đương sự khi chia thừa kế.

Việc Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét và chưa tiến hành đầy đủ các thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự đối với các yêu cầu phản tố của bị đơn, yêu cầu độc lập của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là không thể khắc phục được tại cấp phúc thẩm.

3.2. Về nội dung:

Khi tiến hành giải quyết vụ án, bị đơn và một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã đề nghị Tòa án xem xét các thửa đất khác hiện nay đang do các ông Nguyễn Ngọc Phú, Nguyễn Văn Linh và ông Nguyễn Văn Khang quản lý, sử dụng là di sản của cụ Chỉnh để lại chưa chia, để chia thừa kế theo quy định của pháp luật, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không tiến hành thu thập chứng cứ để xác định còn hay không còn tài sản là di sản của cụ Chỉnh để lại ngoài số tài sản mà nguyên đơn đang có yêu cầu tranh chấp là chưa xem xét toàn diện vụ án. Tại phiên tòa phúc thẩm các bên đương sự đã xác nhận, thửa đất ông Tuệ đang quản lý sử dụng và đang có tranh chấp thì thửa đất ông Khang đang quản lý sử dụng là của cụ Chỉnh, cụ Yên để lại; thửa đất ông Phú đang quản lý sử dụng là của các cụ tổ tiên để lại; thửa đất ông Linh đang quản lý sử dụng thì các bên chưa thống nhất về nguồn gốc. Do đó, việc không xem xét yêu cầu của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và yêu cầu phản tố của bị đơn dẫn đến không bảo đảm tính khách quan, chính xác khi xác định di sản thừa kế của người chết để lại, gây khó khăn, phức tạp khi có yêu cầu giải quyết bằng một vụ án khác, trong đó có cả yếu tố thời hiệu khởi kiện.

Đối với yêu cầu độc lập của anh Nguyễn Văn Lượng và chị Phan Thị Luyến, Tòa án cấp sơ thẩm nhận định việc chuyển nhượng đất giữa anh Lượng, chị Luyến và cụ Yên, ông Tuệ là không có tài liệu, giấy tờ gì, chưa được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xác nhận, nên không xem xét, giải quyết. Nhưng khi phân chia di sản thừa kế lại xác định cụ Yên đã chuyển nhượng cho anh Lượng, chị Luyến 92,5m² là mâu thuẫn và chưa có căn cứ khi xem xét nội dung này, đồng thời trừ diện tích đất này vào khối tài sản chung của cụ Chỉnh và cụ Yên để xác định di sản của cụ Chỉnh còn lại để chia là 154,55m² là không đúng (khối tài sản chung của cụ Chỉnh và cụ Yên được xác định là 401,6m² đất tại thửa số 237, nên di sản của cụ Chỉnh để lại là 2 diện tích đất này; nếu có căn cứ xác định cụ Yên đã chuyển nhượng cho anh Lượng, chị Luyến 92,5m² thì diện tích đất đã chuyển nhượng phải đối trừ vào phần của cụ Yên). Việc không xem xét giải quyết yêu cầu độc lập trong cùng vụ án không những không bảo đảm được quyền và lợi ích hợp pháp của anh Lượng, chị Luyến mà còn ảnh hưởng đến việc xác định giá trị di sản còn lại và người phải chịu trách nhiệm đối với phần di sản đã chuyển nhượng (nếu có) khi phân chia di sản.

Ngoài ra, sau khi xét xử sơ thẩm, bản án chưa có hiệu lực pháp luật thì cụ Phan Thị Yên chết (cụ Yên chết ngày 09/02/2022). Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn có yêu cầu tiếp tục xem xét đối với phần di sản của cụ Yên để lại để chia thừa kế theo quy định trong cùng vụ án này.

Những vi phạm nêu trên của Tòa án cấp sơ thẩm không thể khắc phục được tại cấp phúc thẩm. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm đã chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm số 36/2021/DS-ST ngày 09/11/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An để giải quyết lại theo quy định của pháp luật.

Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội thông báo để Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong khu vực nghiên cứu, vận dụng vụ án tương tự để nâng cao chất lượng, hiệu quả trong quá trình giải quyết các vụ án dân sự. /.

Nơi nhận:

- VKSND 28 tỉnh, TP phía Bắc;
- Đ/c Nguyễn Duy Giảng - PVT.VKSTC (b/c);
- Vụ 9 -VKSTC (b/c);
- Đ/c Viện trưởng VC1 (b/c);
- Viện cấp cao 2, 3;
- Các Viện nghiệp vụ VC1;
- Lưu VPVC1, VPV2; HS.

**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**



Phạm Văn Hòa

